

Số: /BC-UBND

Thành phố Bắc Ninh, ngày tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá, công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

I. Kết quả đạt được

1. Chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện

- Thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Kế hoạch số 639/KH-UBND ngày 30/9/2021 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh, UBND thành phố Bắc Ninh xây dựng **Kế hoạch số 109/KH-UBND ngày 06/10/2021** triển khai thực hiện trên địa bàn thành phố. Trong đó chỉ đạo, triển khai đến các phòng, ban, đơn vị, UBND các phường thực hiện như:

+ Phòng Tư pháp: Chủ trì giúp UBND thành phố, xây dựng và triển khai Kế hoạch; Chủ động triển khai thực hiện các nội dung công việc được giao trong Kế hoạch, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, yêu cầu chung của Kế hoạch.

Chủ trì, phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các đơn vị, địa phương trong việc tổ chức thực hiện Kế hoạch; định kỳ báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện.

+ Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu cho UBND thành phố bố trí kinh phí tổ chức thực hiện và hướng dẫn các địa phương bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

+ Ủy ban MTTQ và các đoàn thể thành phố: Chỉ đạo, hướng dẫn và tổ chức tuyên truyền, phổ biến quy định pháp luật về phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho thành viên, hội viên; giám sát, phản biện xã hội, vận động thành viên, hội viên tham gia xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tham gia đánh giá về hình thức, mô hình thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả tại cơ sở; phối hợp với phòng Tư pháp và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong thực hiện Kế hoạch này.

+ UBND các phường: Ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch, phối hợp triển khai thực hiện trên địa bàn; bố trí công chức, cơ sở vật chất và kinh phí để thực hiện quy định về phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật ở địa phương theo chỉ đạo của cấp trên (Công chức tư pháp - hộ tịch chủ trì, phối hợp với các công chức khác của phường giúp UBND phường thực hiện nhiệm vụ trên).

- UBND thành phố ban hành **văn bản số 708/UBND-TP ngày 7/4/2022** về việc thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

- Việc thành lập Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật:

UBND thành phố ban hành **Quyết định số 629 /QĐ - UBND ngày 20/4/2022** về việc thành lập Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, gồm 13 thành viên do đồng chí Phó Chủ tịch UBND thành phố làm chủ tịch; Phó Chủ tịch Hội đồng là Trưởng Phòng Tư pháp và đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc thành phố; Ủy viên Hội đồng là đại diện lãnh đạo các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố có liên quan đến các tiêu chí, chỉ tiêu; đại diện lãnh đạo Công an thành phố; mời đại diện lãnh đạo Ban Dân vận, Ban Tuyên giáo thành ủy tham gia Hội đồng.

2. Triển khai thông tin, truyền thông, tập huấn

Thực hiện Văn bản số 879/STP-PBGDPL ngày 23/11/2022 của Sở Tư pháp về việc phối hợp tổ chức tập huấn, truyền thông chuẩn tiếp cận pháp luật. UBND thành phố phối hợp với Sở Tư pháp tổ chức tập huấn năm 2022.

Thành phần: 214 đại biểu là Lãnh đạo UBND thành phố; Thành viên Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật thành phố; Lãnh đạo Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Truyền thông thành phố; Lãnh đạo, chuyên viên Phòng Tư pháp thành phố; Lãnh đạo UBND phường; Công chức: Tư pháp - Hộ tịch, Văn phòng - Thống kê, Kế toán, Trưởng công an, Chủ tịch MTTQ, Chủ tịch Hội Phụ nữ, Chủ tịch Hội Nông dân, Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, Bí thư đoàn Thanh niên các phường.

Nội dung Hội nghị:

Triển khai các quy định về cách thức chấm điểm, thành phần hồ sơ theo Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

3. Tổ chức kiểm tra, triển khai giải pháp khắc phục, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

Trên cơ sở ý kiến thẩm định của các thành viên Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật, UBND thành phố tiếp tục tiến hành triển khai giải pháp khắc phục, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc như:

- Công khai các thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ theo đúng quy định pháp luật về tiếp cận thông tin và thực hiện dân chủ phường;

- Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng phổ biến, giáo dục pháp luật cho tuyên truyền viên pháp luật theo đúng quy định pháp luật về phổ biến, giáo dục pháp luật;

- Hỗ trợ kinh phí cho hoạt động hòa giải ở cơ sở theo đúng quy định pháp luật về hòa giải ở cơ sở;

- Tổ chức trao đổi, đối thoại với Nhân dân theo đúng quy định pháp luật về tổ chức chính quyền địa phương;
- Tổ chức tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, thủ tục hành chính; bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội;

4. Bố trí nguồn lực thực hiện

Kinh phí thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Thông tư số 09/2021/TT-BTP về chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn thành phố được bố trí trong dự toán chi ngân sách thường xuyên hàng năm của UBND thành phố và UBND các phường theo quy định pháp luật về ngân sách nhà nước.

5. Kết quả tổ chức đánh giá, công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

- Tổng số điểm của các tiêu chí đạt của 19/19 phường đều đạt từ 80 điểm trở lên;
- Tổng số điểm của từng tiêu chí của 19/19 phường đều đạt từ 50% số điểm tối đa trở lên;
- Trong năm đánh giá 19/19 phường, không có cán bộ, công chức là người đứng đầu cấp ủy, chính quyền phường bị xử lý kỷ luật hành chính do vi phạm pháp luật trong thi hành công vụ hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự;

UBND thành phố ban hành Quyết định công nhận 19/19 phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

II. Khó khăn, hạn chế, nguyên nhân

1. Khó khăn, hạn chế

Tại Điều 3 Thông tư 09/2021/TT-BTP quy trình đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Thứ nhất: Việc quy định UBND cấp xã gửi hồ sơ đề nghị công nhận đạt (hoặc chưa đủ điều kiện công nhận) đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đến phòng Tư pháp cấp huyện trước ngày 10 tháng 01 của năm liền kề sau năm đánh giá, là chưa hợp lý vì:

Báo cáo đánh giá kết quả đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, bảng tổng hợp điểm, thông tin số liệu của báo cáo được tính từ 01/01 đến 31/12 của năm đánh giá. Như vậy, trong 10 ngày làm việc, UBND phường phải tiến hành các công việc như: Xây dựng dự thảo báo cáo, tổ chức lấy ý kiến tổng hợp kết quả đánh giá; việc niêm yết công khai dự thảo báo cáo đánh giá; đăng tải trên cổng thông tin điện tử (ít nhất 05 ngày kể từ ngày niêm yết); việc tổng hợp tiếp thu ý kiến giải trình của nhân dân; tổ chức cuộc họp xem xét, đánh giá thống nhất kết quả... Tất cả các công việc trên được tiến hành trong 10 ngày là quá gấp gáp.

Thứ hai: Thông tư quy định niêm yết công khai Dự thảo báo cáo đánh giá kết quả đạt chuẩn tiếp cận pháp luật nhưng không quy định thời gian niêm yết tối đa. Bởi vì chỉ khi nào kết thúc niêm yết thì mới tiến hành tổng hợp ý kiến của nhân dân. Đề nghị, Thông tư bổ sung thời gian niêm yết tối đa.

Thứ ba: Công chức Tư pháp Hộ tịch và công chức khác của phường còn lúng túng trong đánh giá, chấm điểm các tiêu chí, chỉ tiêu

2. Nguyên nhân

- Do các quy định của Thông tư 09/2021/TT-BTP còn một số bất cập chưa phù hợp với điều kiện thực tế tại các địa phương

- Do năm 2022 là năm đầu tiên đánh giá chuẩn pháp luật theo Thông tư 09/2021/TT-BTP

III. Kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm sau

Tiếp tục phát huy kết quả đạt được trong năm đánh giá 2022, triển khai kế hoạch, tổ chức tập huấn về Chuẩn tiếp cận pháp luật đến các đại biểu thành phố, phường và khu phố.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Đề nghị, Thông tư 09/2021/TT-BTP nên quy định UBND cấp xã gửi hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đến phòng Tư pháp cấp huyện trước ngày 15 tháng 01 của năm liền kề sau năm đánh giá.

Trên đây là báo cáo kết quả đánh giá, công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022, UBND thành phố báo cáo Sở Tư pháp./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp (b/c);
- Chủ tịch, các phó Chủ tịch UBND thành phố (b/c);
- Lưu.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Mạnh Hiếu